

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *3413* /QĐ-UBND

*Đồng Nai, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung  
xây dựng tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030,  
tầm nhìn đến năm 2050**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến  
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của  
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của  
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-  
CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy  
hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy  
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Bộ  
trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây  
dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4000/TTr-SXD  
ngày 06 tháng 8 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại phạm vi 26,3 ha phía Nam cảng Đồng Nai hiện hữu cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh khoảng 11,7 ha đất cây xanh công viên sang đất khu đầu mối hạ tầng kỹ thuật (cảng và kho xăng dầu, khí hóa lỏng).



2. Điều chỉnh khoảng 14,6 ha đất khu ở cải tạo chỉnh trang sang đất khu đầu mối hạ tầng kỹ thuật (cảng và kho xăng dầu, khí hóa lỏng).

(Bản đồ trích vẽ quy hoạch sử dụng đất phạm vi điều chỉnh do UBND thành phố Biên Hòa lập kèm theo Tờ trình số 9533/TTr-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2020, được Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 4000/TTr-SXD ngày 06 tháng 8 năm 2020 đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, UBND thành phố Biên Hòa có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố công khai cho Nhân dân và các đơn vị kinh tế xã hội có liên quan về nội dung điều chỉnh quy hoạch, cùng nghiêm chỉnh thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt.

2. Điều chỉnh bổ sung diện tích cây xanh giảm do việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, nghiên cứu bố trí vào các khu đô thị mới và khu cây xanh công viên (dự kiến tại phường Long Bình - vị trí đang xin chủ trương điều chỉnh quy hoạch sang khu dân cư và khu cây xanh công viên), các khu vực mỏ đá, các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng sau khi ngưng khai thác theo quy định của tỉnh, đảm bảo chỉ tiêu đất cây xanh đô thị đạt 08 - 10 m<sup>2</sup>/người theo quy hoạch được duyệt.

3. Phối hợp với nhà đầu tư để bố trí tái định cư cho người dân trong khu vực điều chỉnh vào các dự án tái định cư trên địa bàn thành phố phù hợp theo quy định.

4. Tổ chức hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực điều chỉnh

a) Bổ sung tuyến đường kết nối khu vực điều chỉnh quy hoạch với Quốc lộ 1A và Quốc lộ 51. Tính chất tuyến đường kết nối là đường chính khu vực với bề rộng mặt cắt ngang đường hoàn thiện từ 20,5 m - 24,0 m.

b) Tỷ lệ đất giao thông trong khu vực điều chỉnh khi triển khai quy hoạch chi tiết đảm bảo từ 20 - 30% diện tích khu vực điều chỉnh quy hoạch. Mật độ mạng lưới đường tính đến đường phân khu vực đảm bảo từ 10 - 13,3 km/km<sup>2</sup>. Trong khu vực điều chỉnh quy hoạch phải đáp ứng yêu cầu đỗ xe theo quy định. Nhu cầu đỗ xe cho khu vực cảng và kho sẽ được cụ thể hóa trong giai đoạn lập quy hoạch chi tiết.

5. Phối hợp các nhà đầu tư có dự án tại khu vực cập nhật và làm rõ các vấn đề liên quan phát sinh từ việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này trong quá trình triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và thực hiện các bước tiếp theo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 19

ngày 6 năm 2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND phường Long Bình Tân; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng (KTN);
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cao Tiên Dũng**

